

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán số liệu thu – chi tài chính các khoản thu khác, thu thỏa thuận học kỳ I năm học 2024 – 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC DƯƠNG NỘI B

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ biên bản họp hội đồng trường công khai quyết toán số liệu thu – chi tài chính các khoản thu khác, thu thỏa thuận học kỳ I năm học 2024 – 2025;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai quyết toán số liệu thu – chi tài chính các khoản thu khác, thu thỏa thuận học kỳ I năm học 2024 - 2025 (theo biểu mẫu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Giao ban giám hiệu, Phòng tài vụ, tập thể CB-GV-NV trong trường có liên quan thực hiện Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Phòng KT; Lưu VT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ


Hoàng Tuyết Minh

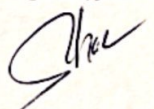
BIỂU CÔNG KHAI THU - CHI TÀI CHÍNH
CÁC KHOẢN THU KHÁC, THU THỎA THUẬN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024 - 2025

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số dư kỳ trước chuyển sang	Số thu trong kỳ	Số chi trong kỳ	Số dư cuối kỳ chuyển kỳ sau	Ghi chú
	Nguồn sự nghiệp:	-	3.372.982.768	3.353.038.955	19.943.813	
I	Dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục	-	3.324.409.000	3.304.465.187	19.943.813	
a	Tiền ăn bán trú	-	1.792.596.000	1.781.268.000	11.328.000	
b	Dịch vụ chăm sóc bán trú		650.950.000	650.950.000	-	
c	Trang thiết bị bán trú		46.632.000	46.632.000	-	
d	Thu, chi nước uống học sinh	-	53.352.000	53.352.000	-	
e	Hai buổi/ ngày				-	
f	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trước và sau giờ học chính khóa, không bao gồm tiền ăn)				-	
g	Dịch vụ hoạt động giáo dục hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, bồi dưỡng bổ sung kiến thức các môn văn hóa (do các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trực tiếp thực hiện)		383.340.000	383.340.000	-	
h	Dịch vụ hoạt động giáo dục kỹ năng sống (do các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trực tiếp thực hiện)	-	397.539.000	388.923.187	8.615.813	
	CLB Tiếng Anh LQ,BT		37.758.000	37.050.092	707.908	
	CLB Aerobic		39.315.000	39.315.000	-	
	CLB Võ Thuật		34.335.000	32.389.350	1.945.650	
	CLB Tiếng Anh - Toán		39.345.000	36.459.700	2.885.300	
	CLB Kỹ năng sống		185.730.000	184.649.740	1.080.260	
	CLB STEM		61.056.000	59.059.305	1.996.695	
2	Các khoản thu khác	-	48.573.768	48.573.768	-	
	Kinh phí được trích lại từ nguồn thu bảo hiểm y tế học sinh		32.168.768	32.168.768	-	
	Số liên lạc điện tử (tin nhắn điện tử)		16.405.000	16.405.000	-	
	Tiền hoa hồng bảo hiểm y tế				-	

Hà Đông, ngày 10 tháng 01 năm 2025

Người lập biểu


Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Hiệu trưởng
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
DƯƠNG NỘI B

Hoàng Tuyết Minh